

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ KON TUM
TỈNH KON TUM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2020/ HNGĐ-ST

Ngày 07/8/2020

V/v tranh chấp: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Ngọc Phượng.

2. Ông Trương Duy Cảnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà Anh - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Trần Bá Tài – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 152/2020/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Kim H - Sinh năm 1996.

Địa chỉ: Số 118/10 Tr, tổ 1, phường T, thành phố K, tỉnh Kon Tum. (Có mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Trần Tứ Hoàng Ch - Sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số 118/10 Tr, tổ 1, phường T, thành phố K, tỉnh Kon Tum. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện (đơn xin ly hôn) ngày 13 tháng 5 năm 2020, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim H trình bày:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim H và anh Trần Tứ Hoàng Ch sau thời gian tìm hiểu được 02 năm, được sự đồng ý của hai bên gia đình đã tổ chức lễ hỏi, cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, thành phố K, tỉnh Kon Tum vào ngày 31 tháng 12 năm 2015. Sau khi kết hôn, vợ chồng về sinh sống tại nhà bố mẹ đẻ của chị Nguyễn Thị Kim H. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống bình thường đến năm 2017 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh Ch không tu chí làm ăn, cờ bạc, nợ nần ngoài xã hội. Chủ nợ đã tìm đến gia đình chị H để đòi nợ. Chị H và gia đình chị phải trả nợ thay cho anh Ch. Do mâu thuẫn vợ chồng, chị Nguyễn Thị Kim H đã 02 lần gửi đơn xin ly hôn đến Tòa án (vào tháng 6/2019 và tháng 3/2020), nhưng sau đó chị lại rút đơn về để cho anh Ch có cơ hội sửa chữa. Tuy nhiên, anh Ch vẫn không thay đổi tính nết. Chị H đã thuê nhà riêng để sinh sống, vợ chồng đã sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau. Tình cảm giữa chị và anh Trần Tứ Hoàng Ch đã hết, chị yêu cầu được ly hôn với anh Trần Tứ Hoàng Ch.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Trần Nguyễn Gia H1, sinh ngày 24/5/2016. Khi ly hôn, chị Nguyễn Thị Kim H có yêu cầu được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Trần Tứ Hoàng Ch cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung.

*Anh Trần Tứ Hoàng Ch đã được tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng nhưng anh Ch không đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và tham dự phiên tòa xét xử sơ thẩm nên không có lời trình bày.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Đối với bị đơn không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim H được ly hôn anh Trần Tứ Hoàng Ch. Về con chung: Giao cháu Trần Nguyễn Gia H1, sinh ngày 24/5/2016 cho chị Nguyễn Thị Kim H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng nuôi con, nên không đề cập. Về tài sản chung không có, nên không đề cập. Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Kim H có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum giải quyết ly hôn giữa chị với anh Trần Tứ Hoàng Ch có nơi cư trú tại số nhà 118/10 Tr, tổ 1, phường T, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều

35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

Tòa án đã tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng cho bị đơn anh Trần Tứ Hoàng Ch nhưng anh Ch không đến tham gia tố tụng tại Tòa án. Tòa án đã triệu tập anh Châu tham gia phiên tòa sơ thẩm hợp lệ lần thứ hai, nhưng anh Ch vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc do trở ngại khách quan. Căn cứ vào khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Trần Tứ Hoàng Ch.

[2]. Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim H và anh Trần Tứ Hoàng Ch kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, thành phố K, tỉnh Kon Tum vào ngày 31 tháng 12 năm 2015.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống đến năm 2017 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo chị H trình bày là do anh Ch không tu chí làm ăn, cờ bạc, nợ nần. Chị H và gia đình chị đã phải trả tiền nợ cho anh Ch. Do mâu thuẫn vợ chồng, chị H đã 02 lần gửi đơn xin ly hôn anh Ch tại Tòa án, sau đó chị rút đơn về để cho anh Ch thời gian suy nghĩ, thay đổi. Tuy nhiên, anh Ch vẫn không thay đổi và tình cảm vợ chồng không có hướng khắc phục. Tòa án đã tiến hành xác minh gia đình anh Ch và chị H. Bố mẹ chị H xác nhận anh Ch có cờ bạc, số đề, dẫn đến nợ nần, gia đình hai bên đã đứng ra trả nợ thay anh Ch. Hiện tại, vợ chồng chị H và anh Ch đã sống ly thân, chị H đã chuyển ra ngoài sinh sống, hai bên không còn quan tâm đến nhau. Như vậy, tình trạng hôn nhân của vợ chồng chị H và anh Ch đã quá trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Kim H.

- Về con chung: Vợ chồng chị H và anh Ch có 01 con chung là cháu Trần Nguyễn Gia H1, sinh ngày 24/5/2016. Chị H có yêu cầu được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Hội đồng xét xử xét thấy, hiện tại cháu H1 đang do chị H chăm sóc và nuôi dưỡng. Bản thân cháu H1 còn nhỏ rất cần sự chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục của mẹ trong giai đoạn phát triển tâm sinh lý về sau. Do đó, cần giao cháu Trần Nguyễn Gia H1 cho chị Nguyễn Thị Kim H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng tiền nuôi con nên Hội đồng xét xử chấp nhận sự tự nguyện của chị H.

- Về tài sản chung: Vợ chồng chị H, anh Ch không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề cập đến.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Kim H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điểm b khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228, các Điều 271, 272, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Kim H đề ngày 13/5/2020.

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim H được ly hôn anh Trần Tứ Hoàng Ch.

Về con chung: Giao cháu Trần Nguyễn Gia H1, sinh ngày 24/5/2016 cho chị Nguyễn Thị Kim H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng cho đến khi cháu Trần Nguyễn Gia H1 đủ 18 tuổi. Anh Trần Tứ Hoàng Ch không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con không cố định. Anh Trần Tứ Hoàng Ch có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Kim H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0003470 ngày 13 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum. Chị Nguyễn Thị Kim H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 07 tháng 8 năm 2020) chị Nguyễn Thị Kim H có quyền làm đơn kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đối với bị đơn vắng mặt, thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND TP,
- Thi hành án dân sự TP;
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- UBND xã Vinh Quang;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hường

